

Số: 02/2022/QĐST-DS

Đông Hoà, ngày 17 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần C (Ngân hàng TMCP C). Trụ sở chính: 442 K, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Đỗ Minh T, sinh năm: 1971; Chức danh: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: bà Vũ Thị Anh Đ – Chức vụ: Giám đốc Phòng Quản lý nợ. (Văn bản uỷ quyền số 428/UQ-QLN.19 ngày 26/6/2019 của Ngân hàng TMCP C). Bà Vũ Thị Anh Đ uỷ quyền cho ông Hứa Văn N – Nhân viên. (Văn bản uỷ quyền số 415/UQ-QLN.19 ngày 05/5/2021 của Ngân hàng TMCP C).

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm: 1965; bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1968; địa chỉ: khu phố H 3, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông V, bà L thừa nhận có vay vốn và chấp nhận trả cho Ngân hàng TMCP C toàn bộ dư nợ tính đến ngày 07/01/2022 số tiền 427.677.670đ (trong đó gồm: gốc: 291.840.000đ, lãi trong hạn: 16.851.024đ, lãi quá hạn: 107.243.978đ, lãi chậm trả: 11.742.758đ). Ngoài khoản nợ được kê khai trên, ông V, bà L còn phải chịu các khoản lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng, hợp đồng cấp tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng TMCP C kể từ ngày 08/01/2022 đến ngày trả hết nợ.

- **Thời gian, phương thức trả:** ông V và bà L phải trả toàn bộ số dư nợ và lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Á C chậm nhất đến ngày 15/02/2022.

Hết ngày 15/02/2022, nếu ông V và bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP C được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp PHY.BĐCN.343.181016 ngày 21/10/2016 giữa Ngân hàng C và ông V, bà L, đăng ký thế chấp ngày 21/10/2016 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hoà, tỉnh Phú Yên; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số PHY.BĐCN.343.181016/SĐBS-01 ngày 05/5/2017; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số PHY.BĐCN.343.181016/SĐBS-02 ngày 31/7/2017; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số PHY.BĐCN.343.181016/SĐBS-03 ngày 31/10/2017 và Cam kết thế chấp ngày 24/10/2016; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 356, tờ bản đồ số 12, địa chỉ: khu phố H 3, thị trấn T, huyện Đông Hòa (nay là phường T, thị xã Đông Hòa), tỉnh Phú Yên do UBND huyện Đông Hòa chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho ông V, bà L theo Giấy chứng nhận số BQ 156826 ngày 13 tháng 13 năm 2013, số vào sổ cấp GCN: CH 02301.

Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp chưa thanh toán hết các khoản nợ thì ông V, bà L còn phải thanh toán tiếp cho đến khi trả hết nợ.

- *Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* ông V, bà L phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*).

- *Ấn phí:* Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 10.553.553đồng (*Mười triệu năm trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi ba đồng*). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền 9.542.000 đồng (*Chín triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004110 ngày 09/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX Đông Hoà;
- Chi cục TX Đông Hoà;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đặng Thị Thu Hằng